

Số: 15/2022/QĐST- DSST

Nha Trang, ngày 29 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ Luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành được lập ngày 21 tháng 7 năm 2022 về việc **“Tranh chấp về thừa kế tài sản”** các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 133/2022/TLST-DS ngày 28/4/2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội D. thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Ông **LÊ MINH H.** – Bà **HỒ THỊ CÔNG D.**

Địa chỉ: 29 A, P., Nha Trang, Khánh Hòa.

* Bị đơn: Ông **LÊ MINH H.**

Địa chỉ: 29 A, P., Nha Trang, Khánh Hòa.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Hồ Ngọc N..

Địa chỉ: 01 Đ., X, Nha Trang, Khánh Hòa.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Lê Thị Mỹ Huệ - Sinh năm: 1960

Địa chỉ: 58/29 L, N, Nha Trang, Khánh Hòa.

2/ Lê Thị Mỹ Hồng – Sinh năm: 1966

Địa chỉ: X, V, Nha Trang, Khánh Hòa.

3/ Lê Thị Mỹ Hoa – Sinh năm: 1968

Địa chỉ: 5/4/15/4 L, Phường 7, Quận Gò Vấp, TP Hồ Chí Minh.

4/ Lê Thị Mỹ Hằng – Sinh năm: 1972

Địa chỉ: P, D, Diên Khánh, Khánh Hòa.

5/ Lê Minh Hiền – Sinh năm: 1970

Địa chỉ: 29 A, P., Nha Trang, Khánh Hòa.

Đều ủy quyền cho ông Lê Minh H.

Địa chỉ: 29 A, P., Nha Trang, Khánh Hòa.

2. Nội D. thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

I/ Giao cho ông Lê Minh H. toàn quyền sở hữu, quản lý, sử dụng nhà đất có diện tích xây dựng 26,5m²; Diện tích sàn: 56,5m² (T1 + T2) với kết cấu: tường gạch, sàn đúc giả, nền lát gạch men, mái tôn có trên 109,7m² đất (sử dụng riêng: 73,4m², sử dụng chung: 36,3m²) tại địa chỉ 29 A, P., Nha Trang, Khánh Hòa (có sơ đồ kèm theo).

Ông Lê Minh H. được quyền liên hệ với cơ quan chức năng để hoàn tất thủ tục cấp sổ sở hữu theo quy định của pháp luật.

II/ Ông Lê Minh H. có trách nhiệm thanh toán cho Lê Minh H. và Hồ Thị Công D. số tiền 900.000.000đ (Chín trăm triệu đồng) với phương thức như sau:

1/ Vào ngày hòa giải (21/7/2022), ông Lê Minh H. có trách nhiệm thanh toán cho ông Lê Minh H. và Hồ Thị Công D. số tiền 300.000.000đ (Ba trăm triệu đồng).

2/ Ngày 01/8/2022, ông Lê Minh H. có trách nhiệm thanh toán cho Lê Minh H. và Hồ Thị Công D. số tiền 600.000.000đ (Sáu trăm triệu đồng).

Án phí:

1/ Ông Lê Minh H. và Hồ Thị Công D. phải chịu tiền án phí DSST là 19.500.000đ nhưng được trừ vào 12.000.000đ tiền tạm ứng án phí mà ông bà đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001662 ngày 28/4/2022. Như vậy, Lê Minh H. và bà Hồ Thị Công D. còn phải nộp tiếp số tiền án phí DSST là 7.500.000đ (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng).

2/ Ông Lê Minh H. phải chịu tiền án phí DSST là 19.500.000đ (Mười chín triệu năm trăm nghìn đồng).

Quy định chung:

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015;

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

* **Nơi nhận:**

- VKSND Tp.Nha Trang;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Chi cục THADS TP. Nha Trang;
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Thị Bích Thủy